

Số: 22/2023/QĐST-HNGĐ

P, ngày 15 tháng 02 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 10/2023/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 01 năm 2023 giữa:

- Nguyên đơn: Ông Ka Siu Y A, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Buôn H, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên.

- Bị đơn: Bà Hờ V, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Buôn H, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, 55, 57, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 02 năm 2023;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 02 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Ka Siu Y A và bà Hờ V.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Ka Siu Y A và bà Hờ V thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giao 02 con chung Ka Siu C, sinh ngày 14/01/2017 và Y Thiên A, sinh ngày 20/3/2021 cho bà Hờ V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Các đương sự tự thỏa thuận nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Nguyên đơn Ka Siu Y A tự nguyện chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp tạm ứng án phí, theo biên lai thu tiền số 0009284 ngày 06/01/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Phú Yên. Hoàn lại cho nguyên đơn Ka Siu Y A 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
 - VKSND huyện P;
 - Chi cục THADS H. P;
 - Các đương sự;
 - UBND xã H
- (*CNKH số 12 ngày 09/4/2013*);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(*đã ký*)

Trương Thị Thu Hiền